

Lời giới thiệu:

Anh thân,

Từ ngày xa cách tới nay, tính đã gần năm năm, nhớ lắm. Tôi thỉnh thoảng có tới nhà thăm, thấy kỷ niệm xưa, làm tôi mũi lòng nghĩ tới người thân xa vắng. Người nhà cho biết anh và gia đình vẫn khỏe, tôi lấy làm mừng. Hai con tôi nay đã lớn, một tám và một bảy đều đi học. Mỗi buổi sáng, chúng dậy sớm, học bài sang sáng, chúng đọc:

*Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra
Bác Hồ hơn cả mẹ cha
Ơn sâu nghĩa nặng bao la biển trời.*

Nghĩ tình cảnh thực là thê thảm, nhưng thấy con đã lớn, vợ chồng tôi cảm thấy một phần nào hạnh phúc.

Nhớ hồi còn xum họp, mỗi lần bàn luận văn chương, anh thường bảo anh thích tư tưởng của Trường Trào và Thánh Thán về cách thưởng thức cái đẹp của Hòa công. Anh nhắc câu: "Kẻ biết chơi, có thể ngắm một hòn đá nhỏ cũng đủ hiểu được ngọn núi Thái Sơn".

Nhớ anh, viết thư cho anh, không ngoài mục đích gửi tới anh một cục sạn nhỏ để anh có thể thắm thía suy gẫm được cái quái dị của ngọn núi Thái Sơn. Tôi mong anh nhận nơi tôi một tình bằng hữu chân thành và thông cảm.

Thân ái chào anh,

Hoạt.

Đọc xong bức thư, những dòng nước âm âm chảy từ mắt tôi, xuống môi rồi vào miệng, tôi thấy mẩn mẫn. Tôi biết tôi đã khóc. Tôi khóc không phải vì cảm động đọc bức thư của một người bạn đã nhiều năm xa cách. Tôi khóc không phải vì tôi là một người chứa chấp nhiều tình cảm uơn hèn và bạc nhược. Nước mắt tôi có lẽ là nước mắt của một tiềm thức âm ắp hận thù đường lối văn hóa của chủ nghĩa Cộng sản. Bức thư của bạn tôi chỉ là một tác nhân khơi ngòi cho những dòng nước mắt đó tuôn chảy.

Tôi nghĩ rằng nền văn hóa của mỗi dân tộc là dòng sinh mệnh của dân tộc đó, luôn luôn biến đổi và trôi chảy không ngừng theo chiều hướng tiến bộ, càng ngày càng trở nên tốt đẹp, phong phú bao la, không khác gì một dòng sông uốn khúc quanh co rồi tận cùng về biển cả. Hàng thế hệ nối tiếp nhau bồi đắp, trau dồi cho nền văn hóa dân tộc cũng như hàng thế hệ các nhà tri thủy nối tiếp nhau tu bổ cho một dòng sông để con người được hưởng nhiều thủy lợi. Không có một nhà tri thủy nào có ý định điên rồ cắt đứt một dòng sông cũng như không có một nhà văn hóa nào ngu muội đến nỗi có ý định đập tan nguồn gốc của dòng sinh mệnh của một dân tộc.

Nước Việt Nam chúng ta đã trải bốn nghìn năm văn hiến, nền văn hóa Việt Nam có lẽ dài hơn thế nữa vì hễ con người xuất hiện là có sự sinh hoạt của con người, bắt đầu có sự sinh hoạt của con người là bắt đầu có nền văn hóa.

Huyền thoại con Rồng cháu Tiên, những chuyện hoang đường như "Trầu Cau", "Tám Cám", v.v.. Chúng ta có thể nghĩ rằng những chuyện đó đều được xây dựng dựa vào cơ sở nền văn hóa dân tộc, nói cách khác, đều dựa vào sự sinh hoạt của dân tộc. Sự sinh hoạt đó là sự sinh hoạt của gia đình: tình cha mẹ và con cái, tình vợ chồng và anh em ruột thịt, tình dì ghẻ con chồng, v.v.. Mọi sinh hoạt của dân tộc Việt Nam từ xưa hầu như chỉ là một sự sinh hoạt của gia đình được nói rộng. Vì lẽ đó, chúng ta có thể nói rằng nền văn hóa Việt Nam được xây dựng trên căn bản gia đình. Truyền thống văn hóa Việt Nam là truyền thống sinh hoạt gia đình. Gia đình là giềng mối của mọi sinh hoạt. Gia đình là guồng máy đầu tiên rèn luyện con người trên mọi khía cạnh trước lúc con người đem thân mình phục vụ xã hội. Sự rèn luyện trong gia đình rất nghiêm túc và phong phú: những người trong gia đình phải thương yêu nhau để làm tỏ điều **NHÂN**, phải ăn ở với nhau cho có lẽ phải để làm sáng điều **NGHĨA**, cư xử với nhau đúng theo trật tự để hợp với điều **LỄ**, phải gắng công học hỏi và để phân biệt được phải trái để xứng với điều **TRÍ**, và phải tin nhau để tròn được chữ **TÍN**. Dựa vào *Ngũ Thường* đó, cha mẹ đối với con cái phải **TỪ**, con đối với cha mẹ phải **HIẾU**, vợ phải tiết trinh, chồng phải đảm lược, anh phải nhường, và em phải kính, v.v.. Khi một con người thực hiện được Ngũ Thường trong gia đình thì có thể được gọi là người có giáo dục, có căn bản giáo dục và từ đó mới mong phục vụ xã hội một cách hữu hiệu. Thực vậy, một kẻ bất hiếu với cha mẹ, không thương yêu vợ con mình, không thương yêu anh em ruột thịt của mình thì kẻ đó làm sao có thể Trung với nước, làm sao có thể thương yêu đồng bào dân tộc được. Biết rõ tính cách quan trọng của giềng mối gia đình đối với xã hội Việt Nam, các nhà văn hóa Việt Nam từ xưa đã lưu tâm đến vấn đề kiện toàn căn bản giáo dục gia đình. Trong những nhà văn hóa đó, đặc biệt có Nguyễn Trãi là một nhà văn hóa lỗi lạc đã gia công viết quyển Gia Huấn Ca để người Việt Nam dựa vào đó giáo dục con cái. Với những bài như "Thầy Mẫn Tử", chúng ta nhận thấy các nhà văn hóa Việt Nam luôn luôn muốn làm sáng tỏ đức HIẾU, vì theo các ngài, đức HIẾU là đầu mọi đức. Không HIẾU làm sao có NHÂN, NGHĨA, LỄ, TRÍ, và TÍN được. Không HIẾU làm sao có Trung quân ái quốc được.

Người xưa thường bảo người tôi trung xuất thân từ người con có HIẾU, có thể nói người yêu nước yêu dân luôn luôn xuất thân từ người con biết yêu thương cha mẹ. Khổng Tử muốn duy trì chế độ phong kiến lại nêu cao Tam Cương: Quân, Sư, Phụ. Tuy nhiên, người con không có hiếu thì làm sao biết kính trọng thầy, làm sao biết trung quân. Lại nữa trong lịch sử nhiều lúc người ta ca tụng một hành động của một bề tôi giết một bạo chúa như Khổng Tử đã từng ca tụng hành động Chu Vũ Vương phạt Trụ, thế mà chúng ta chưa hề thấy lịch sử khen ngợi những đứa con ruồng rẫy cha mẹ đâu là cha mẹ bất từ. Chữ HIẾU quan trọng là như vậy đó. Chữ Trung cũng không kém phần quan trọng. Vì tính cách quan trọng đó nên nó không mang tính cách thay thế và cũng không hàm chứa

tính cách so sánh. Nếu có miễn cưỡng mà so sánh là để tìm hiểu sự khác biệt chứ không phải tìm hiểu sự hơn thua. Chữ HIẾU mang nặng tính cách tình cảm mà mình phục vụ, chữ Trung mang nặng tính cách lý tưởng mà mình theo đuổi. Không ai bảo rằng tôi yêu cha mẹ tôi hơn tổ quốc tôi hoặc tôi yêu tổ quốc tôi hơn cha mẹ tôi, mà người ta có thể bảo rằng tôi yêu tổ quốc tôi và tôi yêu cha mẹ tôi hoặc tôi yêu cha mẹ tôi và tôi yêu tổ quốc tôi. Hiếu và Trung cũng như Trung và Hiếu là hai đức tính không mang tính cách thay thế hoặc trao đổi và so sánh vì suy nghĩ cho rốt ráo thì chúng nhiều lúc tuy hai mà một và nhiều lúc tuy một mà hai.

Nếu nhìn một cách hơi hợt, nhiều người, chúng ta tưởng họ gạt chữ Hiếu để theo điều Trung mà kỳ thực họ là những bậc làm được điều đại Hiếu. Như Trần Hưng Đạo không nghe lời cha dặn lúc lâm chung để rửa cái thù mất vợ cho cha mà chỉ chăm chăm tận trung với vua với nước đánh đuổi quân Nguyên ra khỏi bờ cõi; làm cho danh họ Trần lừng lẫy, danh đất nước Việt Nam lừng lẫy, Trần Liễu được tiếng có đứa con đại anh hùng. Đó là điều đại Hiếu kiêm cả đại Trung mà Trần Hưng Đạo đã thực hiện được. Ngược lại có kẻ muốn bỏ chữ Trung để làm điều Hiếu mà kỳ thực bất hiếu như Từ Thứ bỏ Hán theo Tào tưởng rằng nuôi được mẹ không ngờ mẹ tự tử vì giận hành động của Từ Thứ. Đó là điều bất Hiếu bất Trung mà Từ Thứ đã bị các nhà phê bình khiển trách. Sở dĩ vậy vì Từ Thứ phân biệt một cách lầm lạc giữa Hiếu và Trung đến nỗi cái tiểu Hiếu cũng chẳng làm tròn hưởng gì là điều đại Hiếu.

Trần Hưng Đạo gạt chữ Hiếu mà bảo toàn được chữ Hiếu. Từ Thứ bỏ chữ Hiếu mà đánh mất chữ Hiếu. Trí và bất Trí khác nhau ở chỗ đó. Ở trên chúng ta nói về Hiếu và Trung. Chúng ta hãy xét bàn về chữ Hiếu và tín ngưỡng Mười điều răn của đạo Công giáo: điều một "thờ phượng một Đức Chúa Trời trên hết mọi sự", tuy thế chúng ta chưa hề nghe một con chiên ngoan đạo nào bảo rằng họ yêu Chúa hơn yêu cha mẹ họ, nếu thực sự có ai nói như vậy thì tôi cho họ là láo khoét, là lộng ngôn, là đạo đức giả hoặc có thể tôi nghe lầm. Vì sao vậy? Vì đức Hiếu thảo và lòng tín ngưỡng cũng không thể nào thay thế và trao đổi được. Cũng như vậy, thiện nam tín nữ của Phật giáo không hề bảo họ yêu Phật hơn cha mẹ họ và chính trong Phật giáo và câu chuyện Mục Kiền Liên tu hành, cứu nạn cho mẹ, và cũng có mấy câu lục bát như sau:

*“Thờ nhất thì tu tại gia
Thứ hai tu chợ, thứ ba tu chùa
Tu đâu bằng tu tại gia
Thờ cha kính mẹ mới là chân tu.”*

Lại cũng như vậy, trong Khổng giáo, nếu có một ông đồ đại miệng nào bảo ông ta yêu Khổng Tử hơn cha mẹ ông ta, có lẽ Khổng Tử dầu điềm đạm bao nhiêu cũng phải nổi cơn: "Cút! Mày đừng theo ta nữa! Cha mẹ mày, mày không yêu thì yêu được ai".

Đó, tất cả là điều quan trọng của chữ Hiếu, là điều quan trọng của căn bản sinh hoạt gia đình, giềng mối mọi sinh hoạt xã hội Việt Nam, nền tảng văn hóa Việt Nam.

Viết đến đây, có kẻ, có lẽ là một "đồng chí" Cộng sản hoặc một người nào đó mà khả năng về văn hóa quá giới hạn, nếu tôi không dùng những danh từ chính xác để chỉ họ, hỏi tôi: "Nền văn hóa này giờ anh diễn đạt là văn hóa của Trung Hoa chứ đâu phải của Việt Nam".

Trước khi trả lời câu hỏi đó, tôi xin đọc giả tha thứ nếu tôi dùng những lời thô bỉ mặc dầu tôi không muốn. Tôi hiểu rằng lúc bàn về văn hóa, chúng ta phải dùng những văn từ tốt đẹp vì văn hóa tự nó có nghĩa trở thành tốt đẹp; tuy nhiên, ngòi bút phần uất của tôi cứ xô đẩy tôi vào cái giới hạn của ngôn từ thô bỉ.

"Đồng chí" Cộng sản. Để khẳng định lập trường, tôi cũng như dân tộc Việt Nam nhất định không đồng chí với các "đồng chí", câu hỏi của "đồng chí" là câu hỏi của bọn người mang nhiều mặc cảm, các "đồng chí" mặc cảm rằng các "đồng chí" đã ngấu nghiến chủ nghĩa Mác một cách không tiêu hóa, áp dụng chủ nghĩa Mác một cách máy móc vào xã hội Việt Nam. Các "đồng chí" phải hiểu rằng văn hóa không phải là những động tác bắt chước. Loài khỉ hay bắt chước nên loài khỉ không có văn hóa. Các "đồng chí" là một bọn người mà sự tiến hóa chưa xa loài khỉ bao nhiêu. Loài khỉ bắt chước chơi lửa cho nên nhà bị cháy. Các "đồng chí" bắt chước chủ nghĩa Cộng sản cho nên đất nước Việt Nam bị điều đứng và tàn lụi. Riêng đối với con người không phải Cộng sản hỏi tôi như vậy, tôi xin trả lời, người Trung Hoa không hề mặc cảm nền văn hóa của họ đã bị ảnh hưởng bởi Phật học một cách sâu đậm. Kể từ đời Đường trở về sau, các nhà triết học của Trung Hoa như Lục Trọng Uyên, Vương Dương Minh, v.v. đều dùng danh từ Phật học để diễn đạt triết học của họ một cách tinh vi và uyên áo. Và cũng như vậy, người Âu Châu không hề mặc cảm nền văn hóa của họ đã bị ảnh hưởng bởi nền văn hóa HY-LA. Vì sao vậy? Vì mỗi dân tộc có một sức sống riêng, mọi sự xâm nhập của những nền văn hóa ngoại lai đều được biến đổi và TRỞ THÀNH theo sự rung động riêng biệt tùy sức sống của mỗi dân tộc.

Những nền văn hóa ngoại lai đối với sức sống của mỗi dân tộc không khác gì thức ăn đối với dạ dày của con người, phải trải qua nhiều giai đoạn: tiêu hóa, biến đổi, đào thải, hoặc hấp thụ và Trở Thành. Giai đoạn tối hậu là giai đoạn Trở Thành. Nếu không có Trở Thành thì không có tinh trạng thủ đắc. Nếu không Trở Thành thì không còn gì là đặc thù dân tộc nữa. Những kẻ, trong đó có bọn Cộng sản mà tôi đang trả lời câu hỏi của họ là những kẻ có bộ máy tiêu hóa bệnh hoạn, hoặc giả không tiêu hóa được thức ăn hoặc giả tiêu hóa một cách bất bình thường. Bọn người này, nếu ăn thịt chó vào, họ sẽ sủa gâu gâu. Ăn thịt heo, họ sẽ kêu eng éc, và nếu ăn thịt ngựa họ sẽ hí như ngựa. Vì sao vậy? Vì bộ máy tiêu hóa của họ không có những giai đoạn từ Biến Đổi cho tới Trở Thành. Bởi lẽ đó, những động tác của bọn Cộng sản Việt Nam hiện nay là những động tác của bọn

Cộng sản Nga Sô, tiếng nói của chúng là tiếng nói của con vẹt Cộng sản, hơi thở của chúng là hơi thở của bộ máy hô hấp Cộng sản. Và cũng bởi lẽ đó, bọn người theo ngoại bang luôn luôn có những hành động tương tự. Tất cả bọn chúng đều là những tác nhân làm ô nhiễm nền văn hóa dân tộc, chà đạp phi nhủ lên nền văn hóa dân tộc. Hành động của chúng không thể tha thứ được.

Dân tộc Việt Nam trải qua một ngàn năm Bắc thuộc và tám mươi năm Pháp thuộc, đương nhiên nền văn hóa dân tộc phải chịu ảnh hưởng của hai nền văn hóa Đông Tây đó, đặc biệt nhất, chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa. Tuy nhiên, không phải vì thế mà đặc thù dân tộc Việt Nam bị mất đi, hoặc dân tộc Việt Nam bị đồng hóa. Ngược lại, hai nền văn hóa Đông Tây đã làm cho nền văn hóa Việt Nam trở nên phong phú gấp bội nhờ vào sự đồng hóa các nền văn hóa ngoại lai bởi sức sống mãnh liệt của dân tộc Việt Nam. Nhờ vậy, người Việt Nam là người Việt Nam, không phải là người Trung Hoa. Người Việt Nam là người Việt Nam, không phải là người Pháp. Tiếng nói Việt Nam không phải tiếng nói Trung Hoa hoặc tiếng nói của Pháp. Cho đến cả phong tục tập quán và các món ăn thức uống đều mang tính cách Việt Nam. Nếu có chịu ảnh hưởng thì đã được biến đổi và trở thành, và không còn gì là đặc thù Trung Hoa và Pháp nữa. Tất cả đó, nhưng với tính cách hoàn toàn sơ lược. Tôi đã trả lời câu hỏi của bọn người vong bản, mang nhiều mặc cảm. Tôi muốn nói nhiều và nhiều nữa, chỉ sợ đi quá xa khuôn khổ của vấn đề. Nếu nó đã đi quá xa vấn đề, tôi xin đọc giả tha thứ. Bây giờ tôi xin trở lại vấn đề của tôi, vấn đề *văn hóa lộn ngược*.

Như tôi đã trình bày ở trên, căn bản của nền văn hóa Việt Nam là sự sinh hoạt của gia đình, giếng mối của mọi sinh hoạt xã hội Việt Nam. Ngũ Thường trong gia đình sẽ được nói rộng và trở thành Ngũ Thường của xã hội. Đức Hiếu Thảo của con đối với cha mẹ trở thành đức Trung với tổ quốc, tình thương yêu vợ chồng, anh em trong gia đình là nền tảng cho tình thương yêu đối với dân tộc. Như vậy kẻ nào manh tâm phá vỡ sinh hoạt gia đình, đập tan lòng hiếu thảo và tình thương yêu trong gia đình, kẻ đó là kẻ bội phản dân tộc, mưu toan cắt đứt dòng sinh mệnh của dân tộc. Ai là lũ người như vậy? Xin thưa chính bọn Cộng sản Việt Nam là lũ người như vậy.

Năm 1945, Hồ chí Minh về nước, quây quần được một số thuộc hạ tin cậy của y như bọn Chinh, Đồng, Giáp, Thanh, Duẩn, v.v., bên cạnh đó lại có những tên bồi bút như Tố Hữu, Tú Mỡ, Huy Cận, Xuân Diệu, và Hoài Thanh.... Trong bọn bồi bút này, đặc biệt có Tố Hữu là đặc lực nhất, thứ đến là Hoài Thanh. Danh từ "bác" và danh từ "cha già dân tộc" mà bọn Cộng sản dành cho Hồ được tung ra thế là bọn bồi bút toa rập ca tụng bằng thơ văn phổ biến trên sách báo Cộng sản. Lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, một người tự xưng mình là cha già dân tộc Việt Nam. Thực sự dân tộc Việt Nam, trừ Lạc Long Quân, không ai có quyền xưng mình là cha già dân tộc. Nhân dân Việt Nam, trong gia tộc, trừ anh ruột cha mình hoặc người ở vai vế lớn hơn cha mình, và ngoài xã hội trừ những

người lớn tuổi hơn cha mình, không ai được gọi bằng bác. Nên nhớ Hồ lúc đó mới có 55 tuổi chưa đủ già, râu thưa vài sợi chưa đủ râu để bắt cả dân Việt Nam gọi bằng bác.

Hồ tự xưng mình là cha già dân tộc, bè lũ Cộng sản thuộc hạ tôn vinh y là cha già dân tộc có nghĩa là Hồ và sự toa rập của thuộc hạ đã cướp quyền làm cha của thân sinh y là Nguyễn Sinh Sắc. Chưa nói tới cướp quyền khởi thủy của dân tộc Việt Nam. Thật là một sự ngạo ngược và ngược đời. *Nếu nheo mắt lại nhìn cho kỹ thì đó là một khởi điểm mào đầu cho nền văn hóa lộn ngược do Cộng sản Việt Nam chủ trương* và nếu trương mắt lớn lên để nhìn cho xa cho rộng thì sẽ hiểu rằng từ đó Cộng sản sẽ dẫn nền văn hóa Việt Nam rơi vào vực thẳm. Thế mà, người dân Việt Nam hồi đó, hoặc vì bị mê hoặc bởi Cộng sản, hoặc vì say mê chống Pháp, ít ai để ý. Việc phải đến đã đến, việc phải xảy ra đã và đang xảy ra. Năm 1953 bọn Cộng sản đã phát động phong trào đấu tranh giảm tô giảm tức mục đích làm cho quân đội của chúng, phần lớn là con cái nông dân nghèo khó, cảm thấy cái lợi của đấu tranh mà mù quáng chạy theo chúng để Cộng sản giải quyết vấn đề chính trị tại Việt Nam, và đó cũng là bước đầu trong công cuộc thực hiện Xã Hội Chủ Nghĩa của chúng tại miền Bắc Việt Nam. Trong phong trào này, Cộng sản đã xúi con dâu cha vợ đấu chồng và nàng dâu tố khổ mẹ chồng, v.v.. Mọi tội ác vu khống tày trời đều được gán ghép cho người bị đấu tố, nào bóc lột, tham ô, hiếp dâm, v.v.. Mọi tội ác vu khống đều được quy tội, duy chỉ có tội ác bất hiếu, bất nghĩa của con, của vợ, của nàng dâu thì được Cộng sản gọi là công với Bác và đảng, và được tuyên dương, tán thưởng bằng những tràng vỗ tay nhiệt liệt. Những hành động bất hiếu được tuyên dương, những hành động bất nghĩa được tán thưởng, những hành động vô tình bạc nghĩa được khuyến khích, và đến cả những hành động giết được nhiều người thì được gọi là đạo đức cách mạng, biết nung nấu lòng căm thù thì được gọi là giác ngộ, đại dột mà bộc lộ tình yêu thương và lòng lân tuất thì bị kết án là phản cách mạng, là tiểu tư sản, là hủ lậu, v.v.. Rõ ràng là Cộng sản muốn đặt lại giá trị con người, phủ nhận mọi giá trị con người dựa theo truyền thống văn hóa Việt. Chúng muốn biến dân tộc Việt Nam trở thành bầy thú dữ. Rõ ràng chúng manh tâm đảo ngược nền văn hóa dân tộc. Rõ ràng văn hóa mà Cộng sản muốn xây dựng là một nền *Văn Hóa Lộn Ngược*. Năm 1954, sau hiệp định Genève Cộng sản có phân nửa đất nước và năm 1955, tại Hà Nội, Cộng sản bắt đầu tuyên bố chủ trương văn hóa dựa trên căn bản Dân tộc, Khoa học, và Đại chúng. Với chủ trương đó, các nhà văn hóa yêu nước, trong đó có các văn nghệ sĩ đã công kích và phê bình kịch liệt vì danh từ đại chúng có vẻ mơ hồ, mơ hồ ở chỗ đại chúng có nghĩa là đại chúng hóa văn hóa hóa đại chúng? *Theo mọi người nghĩ thì Cộng sản muốn kéo tuột văn hóa xuống hàng đại chúng mà không muốn nâng đại chúng lên trình độ văn hóa.* Thế rồi Cộng sản giải thích Đại Chúng có nghĩa là phổ biến. Trong chế độ Cộng sản, mọi việc đều được cam nín mặc dầu có nhiều nhà văn hóa không hài lòng với lối giải thích như vậy. Năm 1956 phong trào cải cách ruộng đất được phát động, những lời mà Mao Trạch Đông đã nói, những việc mà Mao Trạch Đông đã làm tại Trung Hoa đều được rập khuôn lại tại Việt Nam. Hành động của bọn Cộng sản Việt Nam là hành động của đưa bé tập nói, nhại lại lời nói của cha mẹ, là hành động của một tên thợ vẽ dốt nát lấy tờ giấy mỏng đồ lại

bức tranh mà bức tranh đó lại không mang tính cách dân tộc và đại chúng như chính chúng đã chủ trương. Những khẩu hiệu "giết làm hơn bỏ sót", và những chủ trương "giết người theo tỷ lệ", nguy tạo giai cấp để phù hợp với định luật giai cấp đấu tranh trong chủ nghĩa Mác. Như vậy là chúng đã xô đẩy thực tại khách quan biến dịch vào một lý thuyết bất biến. Nói nôm na ra là chúng bắt voi bỏ vào cái rọ. Lập lại lời Mao chúng bảo: "*noi nào cuộc đấu tranh cải cách ruộng đất chưa gây được không khí sợ hãi, chưa có người bức tử, tự tử, chưa gây được lòng căm thù là nơi đó chưa thành công*". Nhận mệnh lệnh và chủ trương của thượng cấp, bọn thuộc hạ Cộng sản như bầy chó đại ùn ùn về nông thôn miền Bắc, không khí sợ hãi, không khí căm thù, và không khí chết chóc đã bao trùm cả miền Bắc. Con lại một lần nữa đấu cha, cũng vậy, vợ đấu chồng và mẹ chồng, anh em tố cáo lẫn nhau, gia tộc thù nhau, làng nước hận nhau. Kẻ có một mẫu ruộng tố kẻ có hai mẫu. Kẻ có một sào tố kẻ có hai sào. Chỉ cần có hai người là có hai giai cấp, đủ để tạo ra "giai cấp đấu tranh". Hành động của chúng không khác gì hành động của bọn học võ, muốn thử võ, tìm không ra đối thủ bèn dựng anh em ruột thịt của mình làm đối thủ rồi đánh cho kỳ chết. Cuối cùng hơn hai trăm ngàn người bị giết oan chưa kể tới những người sợ hãi treo cổ hoặc trảm mình tự tử, kể cả những đứa trẻ thơ mười tuổi cũng nhảy xuống giếng tự tử vì chúng bị quy tội là con cái địa chủ và bị "bao vây" sau lúc cha mẹ của chúng bị giết oan. Nếp sống gia đình Việt Nam hoàn toàn bị đổ vỡ, nếp sống hiền hòa trong làng mạc Việt Nam không còn nữa vì tình thương yêu và lòng lân tuất đã được thay thế bởi tính hận thù và lòng hung hiểm. Thú tính của con người được Cộng sản khơi dậy và nuôi dưỡng. Đó, tất cả đó là cung cách thực hiện chủ trương dân tộc khoa học và đại chúng của bọn Cộng sản Việt Nam. Con mắt của con người là một thấu kính hội tụ, mọi hình ảnh đều bị lộn ngược; tuy nhiên, nhờ trung tâm thị giác điều chỉnh cho nên chúng ta thấy hình ảnh thuận theo chiều của nó. Tôi nghĩ rằng cái nhìn dân tộc, cái nhìn khoa học, cũng như cái nhìn đại chúng của bọn Cộng sản Việt Nam là cái nhìn của bọn người không có trung tâm thị giác. Về phương diện thần kinh học cũng như sinh lý học, tôi biết rõ loài người có trung tâm thị giác. Tuy nhiên tôi không hiểu loài khỉ và loài ngựa có trung tâm thị giác không? -E không!

Với cái nhìn dân tộc một cách lộn ngược của bọn Cộng sản Việt Nam, bọn người có quyền bính trong tay, đã tạo nên một xã hội lộn ngược tại Việt Nam trở thành một bối cảnh lịch sử lộn ngược. Bối cảnh đó đã tạo nên một nền văn hóa lộn ngược của Cộng sản. Sau khi Stalin chết, với nỗi buồn tức tưởi của một đứa con bất hiếu, Tố Hữu, nhà thơ Cộng sản Việt Nam vội la lên:

*"Ông Stalin ơi!
Thương cha thương một, thương ông thương mười."*

Thật là kỳ quặc, thật là quái đản, và cũng thật là trơ tráo. Kỳ quặc bởi lễ Thuận Hóa là nơi vương địa, có sông Hương và núi Ngự thơ mộng trăm chiều, là danh thắng gấm vóc của giang sơn lại nứt ra Tố Hữu, một tên bôi bút không biết gì là liêm sỉ. Quái đản ở chỗ các bậc cha mẹ Việt Nam từ xưa tới nay, không ai không răn dạy con cái phải biết Hiếu

để, Tố Hữu hẳn đã phải ở trong khuôn phép đó: tại sao Tố Hữu đã có những hành vi trái khuôn phép cổ truyền như vậy? Có lẽ Tố Hữu mồ côi sớm cho nên không hưởng được đường lối giáo dục tốt đẹp của truyền thống gia đình Việt Nam chăng? Hoặc giả Tố Hữu là một đứa con đại bất hiếu nên không hấp thụ nổi cái đẹp của văn hóa dân tộc? Điều nào cũng có lý, đặc biệt những điều bất hạnh nhất đều đã có thể xảy ra cho con người Cộng sản, một bọn người thiếu sự giáo dục theo chiều hướng dân tộc từ lúc lọt lòng. Thật là bất hạnh cho chúng và cũng là đại bất hạnh cho dân tộc Việt Nam khi lớp người bất hạnh đó cầm quyền bính trong tay.

Qua lời than thở tức tưởi của Tố Hữu chúng ta cảm thấy không những Tố Hữu mà cả bè lũ Cộng sản Việt Nam thật là trơ tráo bỉ ổi vì Tố Hữu trơ tráo lúc làm bài thơ đó đã đành, thế là bè lũ Cộng sản lại càng trơ tráo hơn lúc cho phổ biến bài thơ trên báo chí. Bè lũ Cộng sản cũng như Tố Hữu có thương Stalin mười, thương cha mẹ chúng một thì cứ để trong bụng, tại sao lại phổ biến cho cả nhân dân Việt Nam nghe hoặc thấy. Rõ ràng chúng toa rập với nhau hòng giáo dục tình cảm của dân tộc Việt Nam theo tình cảm lộn ngược của chúng. Hoặc giả chúng thấy Stalin là một vị nguyên soái của một nước lớn Cộng sản, danh lớn hơn danh cha mẹ chúng, nước Liên Xô lớn hơn nước Việt Nam cho nên chúng vội vàng bỏ cha mẹ mình để khóc Stalin, bỏ dân tộc mình để theo dân tộc Nga La Tư. Thật không còn gì liêm sỉ nữa. Tục ngữ Việt Nam có câu: "*con không chê cha mẹ khó, chó không chê chủ nhà nghèo*". Thật là tội nghiệp cho con vật trung thành lúc đem nó so sánh với Tố Hữu cũng như so sánh với bè lũ Cộng sản Việt Nam. Với tư tưởng lộn ngược, với cái nhìn văn hóa lộn ngược, bọn Cộng sản Việt Nam âm mưu với nhau lộn ngược nền văn hóa dân tộc. Bởi vậy những hành động phản văn hóa và những động tác văn hóa lộn ngược của chúng cứ diễn tiến càng ngày càng rõ rệt trên mảnh đất thân yêu của chúng ta. Chúng thẳng tay giáng những đòn mạnh vào giềng mối sinh hoạt gia đình, căn bản của nền văn hóa dân tộc, xóa bỏ tình cảm gia đình, trong đó có lòng hiếu thảo và tình yêu thương. Chúng đã và đang gia công thay thế tình cảm yêu thương gia đình của người dân Việt Nam bằng tình yêu thương và lòng tôn sùng "bác đảng". Chúng vốn là một bọn người duy vật Cộng sản cho nên chúng luôn luôn có ảo tưởng rằng mọi tình cảm con người đều do kinh tế quyết định. Đối với chúng, sở dĩ có tình cảm gia đình là vì có sinh hoạt kinh tế gia đình. Do đó muốn đập tan tình cảm gia đình, chúng, trước hết, đập tan sinh hoạt kinh tế gia đình và đưa con người vào sinh hoạt kinh tế công xã. Về mặt kinh tế thì chúng là như vậy, còn về mặt tình cảm con người thì chúng ra công cải tạo tư tưởng, hàng đêm học tập tài liệu Mác Lê và bằng những bài thơ ca tụng tôn vinh "bác đảng". Một danh từ tốt đẹp nhất mà nhân dân Việt Nam trước đây dùng để chỉ thần thánh hoặc những bậc cao minh thì ngày nay bọn Cộng sản lại vơ vét và độc quyền sử dụng những danh từ đó để chỉ bọn chúng, nào "bác Hồ vĩ đại", nào "đảng là đỉnh cao trí tuệ", v.v..

Với những mưu toan quỷ quyệt và thâm độc như vậy của bọn trùm Cộng sản Việt Nam, bọn bồi bút mà chúng mệnh danh là những nhà văn hóa, là những kỹ sư tâm hồn đã và

đang sáng tác những tác phẩm văn chương, trong đó kể cả thi ca, với chiều hướng đập tan tình cảm gia đình nhằm mục đích tiêm cái nọc độc tư tưởng phản văn hóa phản dân tộc của chúng vào óc não người dân Việt Nam, đặc biệt vào óc não của tầng lớp thiếu nhi trong sạch, vô tội, là những đứa con cưng của các bậc cha mẹ và của cả dân tộc Việt Nam.

Từ "Thương cha thương một, thương ông thương mười" của Tố Hữu cho đến mới đây, qua lá thư của bạn tôi, có một tên bồi bút nào đó, có thể là Tố Hữu hoặc không phải Tố Hữu nhưng thuộc loại Tố Hữu đã nhẫn tâm thay đổi hai câu cuối của bài ca dao mà người dân Việt Nam đã từng dùng để răn dạy con cái về đức Hiếu Thảo lúc chúng mới lọt lòng, thêm hai câu ca tụng công đức của Hồ Chí Minh, tên đồ tể đầy tội ác với dân tộc. Bài ca dao cổ truyền như sau:

*"Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra
Một lòng thờ mẹ kính cha
Cho tròn chữ Hiếu mới là đạo con."*

Nay chúng sửa hai câu cuối thành:

*"Bác Hồ hơn cả mẹ cha
Ơn sâu nghĩa nặng bao la biển trời."*

Thật là ngược đời, thật là xác xược, và cũng thật là bản thiú.

Ngược đời và xác xược, Hồ làm sao hơn được các bậc cha mẹ của con dân Việt Nam. Làm sao tính Hiếu Thảo của con cái đối với cha mẹ có thể thay thế được bất cứ bởi một thứ tình nào khác, huống chi đối với Hồ là một tên đồ tể khát máu đã tạo nên cảnh cô cút cho hàng triệu trẻ em Việt Nam, Hồ đã giết hàng trăm ngàn bậc cha mẹ vô tội và đẩy hàng triệu bậc cha mẹ vào trại tập trung. Hồ có hơn chăng là hơn cha mẹ của bọn thuộc hạ vì cha mẹ của chúng không hề đưa chúng tới địa vị sinh sát trong tay, địa vị mà ngày nay chúng sử dụng để đảo lộn nền văn hóa dân tộc. Ơn nghĩa của Hồ đối với bọn chúng lớn lao bao nhiêu thì tội ác của Hồ đối với con dân Việt Nam càng nặng bấy nhiêu. Chúng trả ơn nghĩa cho Hồ bao nhiêu thì những hành động phản dân hại nước của chúng càng nhiều bấy nhiêu. Tự chúng, chúng có quyền coi ơn nghĩa Hồ lớn hơn ơn nghĩa cha mẹ chúng. Chúng không có quyền bắt dân Việt Nam coi kẻ thù của mình nhiều ơn nghĩa hơn cha mẹ mình. Nhân dân Việt Nam, dân tộc Việt Nam không có bổn phận nào trả ơn nghĩa cho Hồ mà chỉ có dư quyền đòi hỏi Hồ và thuộc hạ đền tội ác mà chúng đã gây ra cho dân tộc Việt Nam suốt hơn ba mươi (*) năm nay.

Cái hành động mà chúng coi Hồ hơn cha mẹ, bắt dân coi Hồ hơn cha mẹ thực là bản thiú: tư tưởng chúng bản thiú, lòng dạ chúng bản thiú, miệng lưỡi chúng bản thiú, và ngòi bút

của chúng cũng bản thủ. Chúng bản thủ hơn cả cái gì của Nễ Hành lúc ông ta trần truồng đứng trước một Tào Tháo, một tên gian hùng đời hậu Hán.

Trong lúc những động tác văn hóa lộn ngược của chúng xảy ra trên mọi lãnh vực, chúng hô hào xây dựng một nền văn hóa dựa trên căn bản Dân Tộc Khoa Học và Đại Chúng. Chúng ta có thể tự hỏi hoặc hỏi thẳng chúng: dân tộc ở đâu khi mà bọn chúng đem lòng hiếu thảo thay thế bởi lòng tôn sùng một bạo chúa? Khoa học ở đâu lúc chúng muốn xóa bỏ tình thương yêu và lòng kính trọng của con đối với cha mẹ, và Đại chúng ở đâu lúc mà lòng hiếu thảo, một chân lý phổ biến, đang bị chà đạp phỉ nhổ. Những hành động của bọn Cộng sản chứng tỏ cho chúng ta thấy rằng bọn chúng là một bọn người bất hiếu. Khi đã bất hiếu thì làm sao chúng có thể yêu dân yêu nước được. Những hành động hiện nay của chúng diễn ra trên đất nước chúng ta đã chứng minh cho điều đó. Thế mà chúng vẫn cứ rêu rao nào Trung với đảng, hiếu với dân.

Tất cả đó chứng tỏ cho chúng ta thấy rằng chủ trương Dân Tộc Khoa Học và Đại Chúng của chúng chỉ là một chủ trương bịp bợm, mỵ dân để che đậy cho những hành động phản bội dân tộc, phản khoa học, và phản đại chúng của bè lũ Cộng sản Việt Nam. Những hành động của chúng không những lộn ngược với chủ trương của bọn chúng mà còn lộn ngược hẳn với nền văn hóa dân tộc Việt Nam. Và cũng tất cả đó mới chỉ là một cục sạn nhỏ quái dị của nền văn hóa lộn ngược mà bọn Cộng sản Việt Nam đang thực hiện trên đầu dân tộc Việt Nam mà anh bạn của tôi vừa gởi cho tôi. Chúng ta hãy hình dung ngọn núi Thái Sơn lộn ngược quái dị biết chừng nào.

Kiên Long
May-June 1980

Chủ thích của BKT:

** - Tác giả viết bài này vào năm 1980, vào thời điểm đó CS đã cai trị đất nước Việt Nam của chúng ta hơn 30 năm. Tính đến nay là đã hơn 60 năm!*

Nguồn: BKT sưu tầm

Đăng ngày Thứ Năm, SEPTEMBER 8th, 2011
Ban Kỹ Thuật K10A-72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH